HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:01 /2018 /NQ-HĐND	*Quảng Ngãi, ngày 13 tháng 7 năm 2018*

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2018

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Trên cơ sở xem xét các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2018

Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với nhận định, đánh giá được Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh,... nêu trong các báo cáo trình kỳ họp HĐND tỉnh lần thứ 9; trong đó, nhấn mạnh một số nội dung chính sau:

Trong 6 tháng đầu năm, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, giám sát của Hội đồng nhân dân và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự nỗ lực của các ngành, các cấp, sự đóng góp của các tầng lớp nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp nên tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm của tỉnh đạt được nhiều kết quả tích cực. Tổng sản phẩm GRDP tăng cao (9,23%); giá trị sản xuất công nghiệp tăng mạnh, nhất là khu vực nhà nước và khu vực FDI. Sản lượng khai thác thủy sản, sản lượng lương thực có hạt tăng. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng, xuất khẩu, hoạt động vận tải tăng trưởng tốt; hoạt động tín dụng ngân hàng tăng trưởng ổn định; du lịch phát triển mạnh. Thu hút đầu tư trong nước đạt kết quả tốt; tình hình triển khai các dự án công nghiệp trọng điểm được đẩy mạnh, tạo động lực cho tăng trưởng. Huy động mạnh mẽ nguồn lực từ xã hội đầu tư hạ tầng đô thị, khu dân cư. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao có bước phát triển; công tác giáo dục, y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều tiến bộ; công tác đền ơn đáp nghĩa được quan tâm; công tác đào tạo, giới thiệu việc làm đạt hiệu quả. Quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự, an toàn xã hội ổn định.

Bên cạnh đó, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh còn gặp không ít khó

khăn, thách thức như: Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ lực ngoài dầu giảm; giá cả một số sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh giảm, một số nông sản không có đầu ra; khai thác thủy sản gặp khó khăn. Tiến độ triển khai thực hiện các dự án đã được cấp quyết định chủ trương đầu tư còn chậm; phát triển khu đô thị, khu dân cư bộc lộ một số mặt bất cập. Quản lý nhà nước về khai thác khoáng sản còn hạn chế. Công tác cải cách hành chính được đánh giá ở mức thấp so với trung bình của cả nước. Việc sắp xếp, đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo chưa có chuyển biến; chất lượng khám, chữa bệnh ở một số nơi vẫn chưa đáp ứng yêu cầu; quản lý, khai thác các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh chưa tốt. Tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật diễn biến phức tạp, giải quyết tranh chấp, khiếu kiện liên quan đất đai, môi trường, chính sách cho người lao động một số vụ việc còn kéo dài. Công tác định hướng tư tưởng, dư luận xã hội và nhân dân còn chậm.

Điều 2. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2018

1. Trên cơ sở Nghị quyết số 50/2017/NQ-HĐND ngày 9 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, tiến hành rà soát, đánh giá cụ thể việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm đạt thấp hoặc có nguy cơ không đạt để có giải pháp tập trung chỉ đạo quyết liệt trong 6 tháng cuối năm nhằm đạt và vượt chỉ tiêu, kế hoạch đề ra trong năm 2018.

2. Tiếp tục triển khai các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Chủ động gặp gỡ trực tiếp mời gọi các nhà đầu tư; phối hợp chặt chẽ với các tập đoàn, doanh nghiệp lớn, các tổ chức xúc tiến đầu tư, thương mại chuyên nghiệp để đẩy mạnh xúc tiến đầu tư; khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tăng quy mô, mở rộng sản xuất kinh doanh. Ban hành kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể trong chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ cải thiện chỉ số PCI; chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

3. Rà soát việc thực hiện các dự án đầu tư của các thành phần kinh tế trên các lĩnh vực, nhất là công nghiệp, du lịch, dịch vụ và nông nghiệp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ sớm đưa vào hoạt động. Thúc đẩy tăng trưởng ở lĩnh vực dịch vụ và nông nghiệp, bảo đảm cuối năm đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Hỗ trợ cho các doanh nghiệp và nhà đầu tư triển khai xây dựng các dự án công nghiệp trọng điểm, quy mô lớn trên địa bàn KKT Dung Quất: Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất, Nâng cấp mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất, Khu Công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ VSIP, dự án Nhà máy tách và hóa lỏng khí công nghiệp.... Phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho EVN, Sembcorp trong việc triển khai các dự án nhà máy điện khí. Kiên quyết thu hồi các dự án chậm triển khai tiến độ theo quy định. Rà soát, đánh giá toàn diện các dự án khu đô thị, khu dân cư đã cấp quyết định chủ trương đầu tư; sớm ban hành các chủ trương, giải pháp để chấn chỉnh các biểu hiện tiêu cực; tạo môi trường cạnh tranh minh bạch, bình đẳng;

nâng cao chất lượng các khu đô thị mới.

4. Quản lý chặt chẽ các quy hoạch xây dựng, đô thị đã được phê duyệt, nhất là Quy hoạch chi tiết 1/500 dọc hai bờ sông Trà Khúc, Trà Bồng; quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2000 huyện Lý Sơn,... Gắn phát triển đô thị, quản lý, sử dụng đất với đầu tư xây dựng các công trình, dự án, đảm bảo sự phát triển đồng bộ, bền vững, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên đất đai.

5. Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tiếp tục đầu tư xây dựng hạ tầng Khu kinh tế Dung Quất, các khu, cụm công nghiệp; phát triển kết cấu hạ tầng giao thông và hạ tầng đô thị. Khẩn trương hoàn thành các công trình để đưa vào sử dụng như: Dự án cảng Bến Đình, Vũng neo đậu tàu thuyền đảo Lý Sơn, cầu Thạch Bích; triển khai thực hiện dự án đập dâng sông Trà Khúc, cầu Sông Rin; đẩy nhanh tiến độ thi công cầu Cửa Đại; đường Quảng Ngãi - Chợ Chùa, cầu An Phú, nâng cấp Bệnh viên Đa khoa tỉnh lên hạng I; đôn đốc các nhà thầu tích cực thi công hoàn thành dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1 (đoạn Dốc Sỏi - VSIP). Khẩn trương hoàn chỉnh thủ tục đầu tư đối với tuyến đường ven biển Dung Quất – Sa Huỳnh giai đoạn 2. Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải đẩy nhanh tiến độ đầu tư, nâng cấp Quốc lộ 24B, hoàn thành đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi, đường nối Cảng hàng không sân bay quốc tế Chu Lai. Tiếp tục đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị thành phố Quảng Ngãi, Đức Phổ và các thị trấn, đô thị theo quy hoạch.

6. Thực hiện đồng bộ các giải pháp chống thất thu, nợ đọng thuế; thực hiện thu đúng, thu đủ; khai thác và nuôi dưỡng nguồn thu hợp lý; phấn đấu thu đạt và vượt dự toán năm 2018. Quản lý chi chặt chẽ, tiết kiệm, tránh dàn trải; hạn chế tạm ứng, ứng trước ngân sách năm sau. Xây dựng cơ chế tạo quỹ đất sạch thông qua quỹ phát triển đất; cắt giảm các khoản chi thường xuyên đến ngày 30/6/2018 chưa phân bổ.

Rà soát, đánh giá việc thực hiện các cơ chế, chính sách của tỉnh đã ban hành trong thời gian qua để điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện phù hợp với chủ trương của Trung ương, tình hình thực tế và theo cơ chế thị trường; rà soát kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, đình, hoãn, giãn tiến độ các dự án không còn tính cấp bách, ưu tiên các dự án trọng điểm, cấp bách phát sinh. Đẩy nhanh việc thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; tập trung vốn hoàn thành các công trình trọng điểm; quản lý, giám sát chặt chẽ chất lượng công trình, xử lý nghiêm tình trạng lãng phí, tiêu cực.

Thực hiện rà soát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đẩy nhanh tiến độ thoái vốn, cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước.

7. Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ. Ban hành chính sách khuyến khích tích tụ, tập trung đất nông nghiệp.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới, ưu tiên cho các dự án phát

triển sản xuất, nâng cao thu nhập người dân; thúc đẩy sản xuất gắn với phát triển thị trường trong tỉnh. Phấn đấu đưa huyện Tư Nghĩa đạt chuẩn huyện nông thôn mới. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách khuyến khích giảm nghèo, Đề án thí điểm chính sách khuyến khích hộ nghèo tạo ra nhiều sản phẩm để tăng thu nhập và vươn lên thoát nghèo bền vững ở 02 huyện Sơn Tây và Tây Trà. Đẩy mạnh giao đất, giao rừng; tổ chức thực hiện tốt chính sách hỗ trợ đầu tư trồng rừng nguyên liệu gỗ lớn; hỗ trợ khuyến khích trồng cây gỗ nguy cấp, quý, hiếm.

8. Mở rộng liên kết, hợp tác trong quảng bá, xúc tiến đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển các loại hình, sản phẩm du lịch. Xây dựng Đề án phát triển nguồn nhân lực du lịch đến năm 2020, định hướng đến năm 2025. Hoàn thành quy hoạch và tập trung xúc tiến thu hút đầu tư vào Quần thể du lịch, nghỉ dưỡng và đô thị Bình Châu – Lý Sơn. Tiếp tục thực hiện, xây dựng hồ sơ Công viên địa chất Lý Sơn, Bình Châu và vùng phụ cận. Hỗ trợ, đẩy nhanh việc thực hiện các dự án hạ tầng du lịch; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về văn hóa, du lịch.

9. Phát triển kinh tế biển, đảo gắn với bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia và nâng cao đời sống nhân dân; tiếp tục tổ chức thực hiện tốt chương trình cải hoán, đóng mới tàu vỏ thép, vỏ vật liệu mới theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP và Nghị định số 89/2015/NĐ-CP của Chính phủ; tổ chức sản xuất của ngư dân trên biển theo mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp; khuyến khích đầu tư dịch vụ cảng biển, vận tải biển, đóng, sửa chữa tàu thuyền, dịch vụ hậu cần nghề cá...

10. Quản lý chặt chẽ, khai thác hợp lý tài nguyên, khoáng sản; đấu giá quyền khai thác tài nguyên, khoáng sản, nhất là cát, sỏi, đá xây dựng; kiểm tra xử lý nghiêm việc khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép; quản lý, bảo vệ chặt chẽ khoáng sản chưa khai thác. Tiếp tục khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư các dự án bảo vệ môi trường, thu gom xử lý rác thải, nước thải; khẩn trương giải quyết dứt điểm tình trạng ô nhiễm môi trường ở Khu Công nghiệp Quảng Phú, bãi rác Nghĩa Kỳ. Chủ động thực hiện tốt công tác phòng, chống bão, lũ, cứu hộ, cứu nạn trong mùa mưa bão.

11. Tiếp tục triển khai Nghị quyết 29-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và 09 nhóm nhiệm vụ trọng tâm về nhiệm vụ năm học 2017 – 2018; triển khai nhiệm vụ năm học 2018-2019.

12. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại các tuyến. Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới y tế dự phòng, y tế cơ sở. Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới và Nghị quyết số 21-NQ/TW về công tác dân số trong tình hình mới.

13. Triển khai xây dựng chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, 28-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII

về cải cách chính sách tiền lương; cải cách chính sách bảo hiểm xã hội. Ban hành chính sách hỗ trợ, đào tạo nghề, giải quyết việc làm; đẩy mạnh công tác tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động. Tổ chức thực hiện tốt công tác chăm lo người có công; công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em. Rà soát lại hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018.

Tiếp tục tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc: chính sách định canh, định cư tập trung, chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống....

14. Xây dựng chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp. Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và Kế hoạch số 126-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy về đổi mới hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập, triển khai tinh giảm biên chế đợt II/2018.

15. Chấn chỉnh kỷ luật kỷ cương trong hệ thống cơ quan hành chính Nhà nước; thành lập hoặc kiện toàn tổ tư vấn giúp chính quyền các cấp kiểm tra xử lý các sai phạm liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết, kiến nghị của Hội đồng nhân dân và Ủy ban Mặt trận tổ quốc các cấp. Nâng cao hiệu quả quản lý điều hành chính quyền các cấp; khẩn trương xây dựng và tổ chức thực hiện đề án chính quyền điện tử, có chế tài bắt buộc cán bộ công chức và khuyến khích người dân giải quyết các thủ tục hành chính qua môi trường mạng. Ban hành và tổ chức thực hiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa liên thông, hiện đại" từ cấp xã, huyện, tỉnh.

Tập trung giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, đối với các vụ việc phát sinh mới phấn đấu giải quyết đạt tỷ lệ ít nhất là 85%. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp và kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng năm 2018.

16. Thực hành diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh đạt kết quả cao, đảm bảo an toàn tuyệt đối. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm an toàn các mục tiêu trọng điểm; tăng cường công tác bảo vệ an ninh, chủ quyền vùng biển. Đảm bảo an ninh, trật tư, an toàn giao thông. Triển khai công tác tuyển quân năm 2019.

17. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, đôn đốc việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát, khảo sát của Thường trực và các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và kiến nghị của cử tri báo cáo kết quả cho HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2018.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XII, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 23 tháng 7 năm 2018./.

Nơi nhận:
- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu của UBTVQH;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- TTTU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Đại biểu Quốc hội bầu ở tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Hội, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- VP: UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VPHĐND tỉnh: C-PVP, các phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, VP

CHỦ TỊCH



Bùi Thị Quỳnh Vân